

THỜI KHOÁ BIỂU MÔN CHUNG
Khoá 15 - Học kỳ 1 - Năm học 2023 - 2024

Cơ sở 1: 83A Bùi Thị He, KP1, TT. Củ Chi, Huyện Củ Chi, Tp. HCM

Cơ sở 2: 1A Nguyễn Văn Lượng, Phường 6, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
CƠ SỞ CỬ CHI											
1	01DS15B1,D1	15	POL5.07	Chính trị	5	18h00-21h00	Online	Nguyễn Xuân Lưu	21/09/2023	9/11/2023	
1	01DS15B1,D1	15	INF5.06	Pháp luật	6	18h00-21h00	Online	Trần Thị Ngọc Hết	22/09/2023	13/10/2023	
1	01DS15A1,C1	15	PHY5.09	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01DS15A1,C1	15	MIL5.09	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	203	Trịnh Quốc Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	
1	01DS15A1,C1	15	POL5.10	Chính trị	5	13h15-17h10	201	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01DS15A2,C2	15	PHY5.09	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01DS15A2,C2	15	MIL5.09	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	203	Trịnh Quốc Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	
1	01DS15A2,C2	15	POL5.10	Chính trị	5	13h15-17h10	201	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01DD15A1,C1	15	PHY5.09	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01DD15A1,C1	15	MIL5.09	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	203	Trịnh Quốc Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	
1	01DD15A1,C1	15	POL5.10	Chính trị	5	13h15-17h10	201	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01YS15A1,C1	15	PHY5.09	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01YS15A1,C1	15	MIL5.09	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	203	Trịnh Quốc Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
1	01YS15A1,C1	15	POL5.10	Chính trị	5	13h15-17h10	201	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01KT15A1,C1	15	PHY5.10	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01KT15A1,C1	15	MIL5.10	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	203	Trịnh Quốc Tuấn	29/11/2023	03/01/2024	
1	01KT15A1,C1	15	POL5.11	Chính trị	5	7h30-11h30	202	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01MK15A1,C1	15	PHY5.10	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01MK15A1,C1	15	MIL5.10	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	203	Trịnh Quốc Tuấn	29/11/2023	03/01/2024	
1	01MK15A1,C1	15	POL5.11	Chính trị	5	7h30-11h30	202	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01DN15A1,C1	15	PHY5.10	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01DN15A1,C1	15	MIL5.08	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	202	Nguyễn Văn Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	
1	01DN15A1,C1	15	POL5.11	Chính trị	5	7h30-11h30	202	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01TM15A1,C1	15	PHY5.10	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01TM15A1,C1	15	MIL5.10	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	203	Trịnh Quốc Tuấn	29/11/2023	03/01/2024	
1	01TM15A1,C1	15	POL5.11	Chính trị	5	7h30-11h30	202	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01DH15A1,C1	15	PHY5.10	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01DH15A1,C1	15	MIL5.08	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	202	Nguyễn Văn Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	
1	01DH15A1,C1	15	POL5.11	Chính trị	5	7h30-11h30	202	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	
1	01PM15A1,C1	15	PHY5.10	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Bùi Huỳnh Tuấn	30/11/2023	04/01/2024	
1	01PM15A1,C1	15	MIL5.08	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	202	Nguyễn Văn Tuấn	18/10/2023	22/11/2023	
1	01PM15A1,C1	15	POL5.11	Chính trị	5	7h30-11h30	202	Nguyễn Thanh Kỳ	19/10/2023	23/11/2023	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
CƠ SỞ GÒ VẤP											
2	02KT15E1	15	POL5.07	Chính trị	5	18h00-21h00	Online	Nguyễn Xuân Lưu	21/09/2023	9/11/2023	
2	02KT15E1	15	INF5.06	Pháp luật	6	18h00-21h00	Online	Trần Thị Ngọc Hết	22/09/2023	13/10/2023	
2	02KT15E2	15	POL5.07	Chính trị	5	18h00-21h00	Online	Nguyễn Xuân Lưu	21/09/2023	9/11/2023	
2	02KT15E2	15	INF5.06	Pháp luật	6	18h00-21h00	Online	Trần Thị Ngọc Hết	22/09/2023	13/10/2023	
2	02DS15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02DS15B1,D1	15	INF5.07	Pháp luật	5	18h00-21h00	401	Trần Thị Ngọc Hết	21/09/2023	12/10/2023	
2	02DS15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02DS15B2,D2	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02DS15B2,D2	15	INF5.07	Pháp luật	5	18h00-21h00	401	Trần Thị Ngọc Hết	21/09/2023	12/10/2023	
2	02DS15B2,D2	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02DD15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02DD15B1,D1	15	INF5.07	Pháp luật	5	18h00-21h00	401	Trần Thị Ngọc Hết	21/09/2023	12/10/2023	
2	02DD15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02KT15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02KT15B1,D1	15	INF5.07	Pháp luật	5	18h00-21h00	401	Trần Thị Ngọc Hết	21/09/2023	12/10/2023	
2	02KT15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02MK15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02MK15B1,D1	15	INF5.07	Pháp luật	5	18h00-21h00	401	Trần Thị Ngọc Hết	21/09/2023	12/10/2023	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02MK15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02DN15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02DN15B1,D1	15	TH14	Tin học	5	18h00-21h00	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	21/09/2023	07/12/2023	
2	02DN15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02DH15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02DH15B1,D1	15	TH14	Tin học	5	18h00-21h00	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	21/09/2023	07/12/2023	
2	02DH15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02YS15B1,D1	15	POL5.08	Chính trị	6	18h00-21h00	401	Nguyễn Xuân Lưu	22/09/2023	03/11/2023	
2	02YS15B1,D1	15	TH14	Tin học	5	18h00-21h00	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	21/09/2023	07/12/2023	
2	02YS15B1,D1	15	PHY5.11	Giáo dục thể chất	Chủ nhật	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	12/11/2023	17/12/2023	
2	02DS15A1,C1	15	POL5.12	Chính trị	4	13h15-17h10	305	Đặng Ngọc Thương	29/11/2023	03/01/2024	
2	02DS15A1,C1	15	PHY5.13	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Huỳnh Minh Minh	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DS15A1,C1	15	MIL5.13	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	305	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02YS15A1,C1	15	POL5.12	Chính trị	4	13h15-17h10	305	Đặng Ngọc Thương	29/11/2023	03/01/2024	
2	02DS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	4	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	03/01/2024	10/01/2024	
2	02DS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	5	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	04/01/2024	11/01/2024	
2	02DS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	6	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	05/01/2024	12/01/2024	
2	02DS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	7	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	06/01/2024	13/01/2024	
2	02DS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	2	7h30-11h30	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	08/01/2024	08/01/2024	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02YS15A1,C1	15	PHY5.13	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Huỳnh Minh Minh	19/10/2023	23/11/2023	
2	02YS15A1,C1	15	MIL5.13	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	305	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02YS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	4	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	03/01/2024	10/01/2024	
2	02YS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	5	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	04/01/2024	11/01/2024	
2	02YS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	6	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	05/01/2024	12/01/2024	
2	02YS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	7	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	06/01/2024	13/01/2024	
2	02YS15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	2	7h30-11h30	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	08/01/2024	08/01/2024	
2	02DD15A1,C1	15	POL5.14	Chính trị	5	13h15-17h10	305	Nguyễn Xuân Lưu	30/11/2023	04/01/2024	
2	02DD15A1,C1	15	PHY5.13	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Huỳnh Minh Minh	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DD15A1,C1	15	MIL5.13	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	305	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DD15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	4	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	03/01/2024	10/01/2024	
2	02DD15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	5	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	04/01/2024	11/01/2024	
2	02DD15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	6	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	05/01/2024	12/01/2024	
2	02DD15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	7	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	06/01/2024	13/01/2024	
2	02DD15A1,C1	15	INF5.01	Tin học	2	7h30-11h30	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	08/01/2024	08/01/2024	
2	02YS15A2,C2	15	POL5.14	Chính trị	5	13h15-17h10	305	Nguyễn Xuân Lưu	30/11/2023	04/01/2024	
2	02YS15A2,C2	15	PHY5.13	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Huỳnh Minh Minh	19/10/2023	23/11/2023	
2	02YS15A2,C2	15	MIL5.13	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	305	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02YS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	4	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	03/01/2024	10/01/2024	
2	02YS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	5	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	04/01/2024	11/01/2024	
2	02YS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	6	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	05/01/2024	12/01/2024	
2	02YS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	7	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	06/01/2024	13/01/2024	
2	02YS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	2	7h30-11h30	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	08/01/2024	08/01/2024	
2	02DL15A1,C1	15	PHY5.14	Giáo dục thể chất	4	7h30-11h30	SAN	Huỳnh Minh Minh	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DL15A1,C1	15	MIL5.14	Giáo dục quốc phòng - An ninh	5	7h30-11h30	305	Trịnh Quốc Tuấn	26/10/2023	23/11/2023	
2	02DL15A1,C1	15	POL5.15	Chính trị	4	7h30-11h30	305	Đặng Ngọc Thương	29/11/2023	03/01/2024	
2	02KT15A1,C1	15	PHY5.14	Giáo dục thể chất	4	7h30-11h30	SAN	Huỳnh Minh Minh	18/10/2023	22/11/2023	
2	02KT15A1,C1	15	MIL5.14	Giáo dục quốc phòng - An ninh	5	7h30-11h30	305	Trịnh Quốc Tuấn	26/10/2023	23/11/2023	
2	02KT15A1,C1	15	POL5.15	Chính trị	4	7h30-11h30	305	Đặng Ngọc Thương	29/11/2023	03/01/2024	
2	02MK15A1,C1	15	PHY5.14	Giáo dục thể chất	4	7h30-11h30	SAN	Huỳnh Minh Minh	18/10/2023	22/11/2023	
2	02MK15A1,C1	15	MIL5.14	Giáo dục quốc phòng - An ninh	5	7h30-11h30	305	Trịnh Quốc Tuấn	26/10/2023	23/11/2023	
2	02MK15A1,C1	15	POL5.15	Chính trị	4	7h30-11h30	305	Đặng Ngọc Thương	29/11/2023	03/01/2024	
2	02PL15A1,C1	15	PHY5.14	Giáo dục thể chất	4	7h30-11h30	SAN	Huỳnh Minh Minh	18/10/2023	22/11/2023	
2	02PL15A1,C1	15	MIL5.14	Giáo dục quốc phòng - An ninh	5	7h30-11h30	305	Trịnh Quốc Tuấn	26/10/2023	23/11/2023	
2	02PL15A1,C1	15	POL5.16	Chính trị	5	7h30-11h30	305	Nguyễn Xuân Lưu	30/11/2023	04/01/2024	
2	02DN15A1,C1	15	PHY5.14	Giáo dục thể chất	4	7h30-11h30	SAN	Huỳnh Minh Minh	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DN15A1,C1	15	MIL5.14	Giáo dục quốc phòng - An ninh	5	7h30-11h30	305	Nguyễn Văn Trận	26/10/2023	23/11/2023	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DN15A1,C1	15	POL5.16	Chính trị	5	7h30-11h30	305	Nguyễn Xuân Lưu	30/11/2023	04/01/2024	
2	02TM15A1,C1	15	PHY5.15	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	19/10/2023	23/11/2023	
2	02TM15A1,C1	15	MIL5.15	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	409	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02TM15A1,C1	15	POL5.16	Chính trị	5	7h30-11h30	305	Nguyễn Xuân Lưu	30/11/2023	04/01/2024	
2	02DH15A1,C1	15	PHY5.15	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DH15A1,C1	15	MIL5.15	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	409	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DH15A1,C1	15	POL5.17	Chính trị	2	13h15-17h10	309	Đặng Ngọc Thương	27/11/2023	01/01/2024	
2	02DH15A2,C2	15	PHY5.15	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DH15A2,C2	15	MIL5.15	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	409	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DH15A2,C2	15	POL5.17	Chính trị	2	13h15-17h10	309	Đặng Ngọc Thương	27/11/2023	01/01/2024	
2	02DH15A3,C3	15	PHY5.15	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DH15A3,C3	15	MIL5.15	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	409	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DH15A3,C3	15	POL5.17	Chính trị	2	13h15-17h10	309	Đặng Ngọc Thương	27/11/2023	01/01/2024	
2	02PM15A1,C1	15	PHY5.15	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	19/10/2023	23/11/2023	
2	02PM15A1,C1	15	MIL5.15	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	409	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02PM15A1,C1	15	POL5.18	Chính trị	3	13h15-17h10	305	Nguyễn Xuân Lưu	28/11/2023	02/01/2024	
2	02PM15A2,C2	15	PHY5.15	Giáo dục thể chất	5	7h30-11h30	SAN	Nguyễn Văn Trận	19/10/2023	23/11/2023	
2	02PM15A2,C2	15	MIL5.15	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	7h30-11h30	409	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02PM15A2,C2	15	POL5.18	Chính trị	3	13h15-17h10	305	Nguyễn Xuân Lưu	28/11/2023	02/01/2024	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DS15A2,C2	15	POL5.13	Chính trị	2	7h30-11h30	305	Nguyễn Xuân Lưu	27/11/2023	01/01/2024	
2	02DS15A2,C2	15	PHY5.13	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Huỳnh Minh Minh	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DS15A2,C2	15	MIL5.13	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	305	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	
2	02DD15A2,C2	15	POL5.13	Chính trị	2	7h30-11h30	305	Nguyễn Xuân Lưu	27/11/2023	01/01/2024	
2	02DS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	4	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	03/01/2024	10/01/2024	
2	02DS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	5	13h15-17h10	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	04/01/2024	11/01/2024	
2	02DS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	6	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	05/01/2024	12/01/2024	
2	02DS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	7	7h30-11h30	Lab 404	Nguyễn Đức Hiền	06/01/2024	13/01/2024	
2	02DS15A2,C2	15	INF5.01	Tin học	2	7h30-11h30	Lab 402	Nguyễn Đức Hiền	08/01/2024	08/01/2024	
2	02DD15A2,C2	15	PHY5.13	Giáo dục thể chất	5	13h15-17h10	SAN	Huỳnh Minh Minh	19/10/2023	23/11/2023	
2	02DD15A2,C2	15	MIL5.13	Giáo dục quốc phòng - An ninh	4	13h15-17h10	305	Nguyễn Văn Trận	18/10/2023	22/11/2023	

Lưu ý: - Các môn học có chia nhóm ở cột ghi chú, sinh viên xem danh sách nhóm kèm theo.

- Thời khoá biểu có thể có cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh nên sinh viên lưu ý xem lại TKB trước khi đến lớp.

- SAN: Sinh viên tham gia học tại Sân thượng

PHÒNG ĐÀO TẠO